

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Quy chế quản lý hoạt động của các tổ chức
phi chính phủ nước ngoài trên địa bàn tỉnh Vĩnh Long**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH VĨNH LONG

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Nghị định số 58/2022/NĐ-CP ngày 31 tháng 8 năm 2022 của Chính phủ về đăng ký và quản lý hoạt động của các tổ chức phi chính phủ nước ngoài tại Việt Nam;

Theo đề nghị của Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế quản lý hoạt động của các tổ chức phi chính phủ nước ngoài trên địa bàn tỉnh Vĩnh Long.

Điều 2.

1. Quyết định có hiệu lực thi hành kể từ ngày 22 tháng 10 năm 2024.

2. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Công an tỉnh, Giám đốc Sở Nội vụ, Chủ tịch Liên hiệp các tổ chức hữu nghị tỉnh, Thủ trưởng các sở, ban ngành, đoàn thể tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố và Thủ trưởng các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Nơi nhận:

- Như khoản 2 Điều 2;
- Cục Kiểm tra VB QPPL - Bộ Tư pháp;
- Cục Ngoại vụ - Bộ Ngoại giao;
- UB công tác về các tổ chức PCPNN (PACCOM TW);
- Liên hiệp CTC hữu nghị Việt Nam;
- TT.Tỉnh ủy, TT.HĐND tỉnh;
- TT.UBND tỉnh;
- UB MTTQVN tỉnh;
- Đoàn ĐBQH tỉnh Vĩnh Long;
- Các tổ chức CTXH tỉnh;
- Sở Tư pháp;
- LĐVP.UBND tỉnh;
- TT.Công báo - Tin học tỉnh;
- Ban TCD-NC, Phòng KT-NV;
- Lưu: VT, KTNV.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Đặng Văn Chính

QUY CHẾ

Quản lý hoạt động của các tổ chức phi chính phủ nước ngoài trên địa bàn tỉnh Vĩnh Long

(Kèm theo Quyết định số: 37/2024/QĐ-UBND ngày 10 tháng 10 năm 2024
của Ủy ban nhân dân tỉnh Vĩnh Long)

Chương I QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Quy chế này quy định về nguyên tắc quản lý; Nội dung, thẩm quyền quản lý hoạt động của các tổ chức phi chính phủ nước ngoài; Trách nhiệm của các cơ quan và đơn vị có liên quan đến việc quản lý hoạt động của các tổ chức phi chính phủ nước ngoài.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

1. Quy chế này áp dụng đối với các tổ chức phi chính phủ nước ngoài có hoạt động hỗ trợ phát triển, viện trợ nhân đạo không vì mục đích lợi nhuận và các mục đích khác trên địa bàn tỉnh Vĩnh Long.

2. Quy chế này áp dụng đối với các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh; Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố; Các cơ quan đối tác địa phương và các cơ quan, đơn vị có liên quan đến công tác quản lý hoạt động của các tổ chức phi chính phủ nước ngoài.

Điều 3. Giải thích từ ngữ

Trong Quy chế này, các từ ngữ dưới đây được hiểu như sau:

1. “Tổ chức phi chính phủ nước ngoài” là tổ chức theo khoản 1 Điều 3 của Nghị định 58/2022/NĐ-CP ngày 31/8/2022 của Chính phủ về đăng ký và quản lý hoạt động của các tổ chức phi chính phủ nước ngoài tại Việt Nam.

2. “Cơ quan đối tác địa phương” là cơ quan, tổ chức được thành lập hợp pháp trên địa bàn tỉnh, có thỏa thuận hợp tác với các tổ chức phi chính phủ nước ngoài hoặc tiếp nhận viện trợ từ các tổ chức phi chính phủ nước ngoài nhằm triển khai các chương trình, dự án, phi dự án tại tỉnh.

Điều 4. Nguyên tắc quản lý hoạt động của các tổ chức phi chính phủ nước ngoài

1. Khuyến khích và tạo điều kiện thuận lợi để các tổ chức phi chính phủ nước ngoài hoạt động hỗ trợ phát triển, viện trợ nhân đạo.

2. Bảo đảm quyền, lợi ích hợp pháp của các tổ chức phi chính phủ nước ngoài.

3. Quản lý hiệu quả hoạt động của các tổ chức phi chính phủ nước ngoài theo quy định của pháp luật Việt Nam.

Điều 5. Nội dung ưu tiên hợp tác

1. Định hướng chung: Viện trợ của các tổ chức phi chính phủ nước ngoài cần phù hợp với định hướng phát triển kinh tế - xã hội, Chương trình mục tiêu Quốc gia về xây dựng nông thôn mới theo từng giai đoạn, kế hoạch thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững của tỉnh theo từng giai đoạn; phù hợp với quy hoạch và ưu tiên phát triển theo ngành và từng địa phương; hỗ trợ cho những nỗ lực giảm nghèo, phát triển bền vững và đảm bảo an ninh, trật tự và an toàn xã hội của tỉnh.

2. Định hướng ưu tiên theo lĩnh vực: Là những lĩnh vực mà các tổ chức phi chính phủ nước ngoài có lợi thế và phù hợp với các ưu tiên của tỉnh Vĩnh Long (phù hợp với Chương trình xúc tiến vận động viện trợ phi chính phủ nước ngoài tỉnh Vĩnh Long theo từng giai đoạn).

Chương II

NỘI DUNG, THẨM QUYỀN QUẢN LÝ HOẠT ĐỘNG CỦA CÁC TỔ CHỨC PHI CHÍNH PHỦ NƯỚC NGOÀI TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH

Điều 6. Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh

Là cơ quan đầu mối giúp Ủy ban nhân dân tỉnh thực hiện quản lý Nhà nước đối với hoạt động của các tổ chức phi chính phủ nước ngoài trên địa bàn tỉnh và tham mưu cho Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh trong việc:

1. Phối hợp thẩm định và cho ý kiến về hồ sơ cấp, gia hạn, sửa đổi, bổ sung, cấp lại và trong việc đình chỉ, chấm dứt hoạt động và thu hồi Giấy đăng ký của tổ chức phi chính phủ nước ngoài hoạt động trên địa bàn tỉnh khi được Bộ Ngoại giao (thông qua Ủy ban Công tác về các tổ chức phi chính phủ nước ngoài) yêu cầu.

2. Hướng dẫn, hỗ trợ các tổ chức phi chính phủ nước ngoài về thủ tục và trong việc khảo sát, xây dựng và triển khai các dự án tài trợ theo quy định của pháp luật; kiểm tra, giám sát hoạt động của tổ chức và nhân viên làm việc cho các tổ chức phi chính phủ nước ngoài tại địa phương.

3. Quản lý các hoạt động quan hệ hợp tác và vận động viện trợ không hoàn lại không thuộc hỗ trợ phát triển chính thức của các tổ chức phi chính phủ nước ngoài tại địa phương.

4. Phối hợp thẩm định các chương trình, dự án và các khoản viện trợ không hoàn lại không thuộc hỗ trợ phát triển chính thức của các tổ chức phi chính phủ nước ngoài, bảo đảm yêu cầu về chính trị đối ngoại.

5. Phối hợp trong thanh tra, kiểm tra và xử lý vi phạm đối với hoạt động của các tổ chức phi chính phủ nước ngoài trên địa bàn tỉnh và theo quy định của

pháp luật Việt Nam.

6. Phối hợp trong xây dựng, vận hành cơ sở dữ liệu về các tổ chức phi chính phủ nước ngoài.

7. Lập báo cáo định kỳ hàng năm và đột xuất theo yêu cầu gửi Bộ Ngoại giao và Ủy ban Công tác về các tổ chức phi chính phủ nước ngoài.

Điều 7. Công an tỉnh

1. Tham mưu Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh những vấn đề liên quan đến an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội; đánh giá hiệu quả trên lĩnh vực viện trợ, cũng như hoạt động của các tổ chức phi chính phủ nước ngoài trên địa bàn tỉnh.

2. Thực hiện công tác quản lý Nhà nước về an ninh trật tự đối với các tổ chức phi chính phủ nước ngoài; hướng dẫn, hỗ trợ các đơn vị, tổ chức trên địa bàn tỉnh thực hiện đúng các quy định của pháp luật Việt Nam về bảo vệ an ninh quốc gia và giữ gìn trật tự an toàn xã hội trong quá trình tiếp nhận và sử dụng các khoản viện trợ của các tổ chức phi chính phủ nước ngoài.

3. Thực hiện việc quản lý nhập, xuất cảnh, cư trú, đi lại đối với người nước ngoài và người Việt Nam làm việc trong các tổ chức phi chính phủ nước ngoài tại tỉnh theo chính sách, pháp luật của Nhà nước và quy định của địa phương.

4. Trong quá trình thực hiện nhiệm vụ theo thẩm quyền khi phát hiện dấu hiệu vi phạm pháp luật liên quan tới việc tiếp nhận và sử dụng các khoản viện trợ nước ngoài kịp thời trao đổi với đơn vị phối hợp để giải quyết, xử lý.

Điều 8. Liên hiệp các tổ chức hữu nghị tỉnh

1. Tham mưu Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh cho chủ trương tiếp các đoàn thuộc tổ chức phi chính phủ nước ngoài đến làm việc, trao đổi nội dung chuẩn bị chương trình, kế hoạch xây dựng văn kiện thỏa thuận hợp tác đối với tổ chức phi chính phủ nước ngoài chưa bổ sung địa bàn hoạt động tại tỉnh.

2. Làm đầu mối liên hệ, đàm phán, hỗ trợ xây dựng thỏa thuận hợp tác với các tổ chức phi chính phủ nước ngoài trên địa bàn tỉnh; đồng thời, tham mưu cho Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh có chính sách khuyến khích các cơ quan đối tác địa phương và cá nhân cùng chủ động tham gia vận động viện trợ phi chính phủ nước ngoài.

3. Chịu trách nhiệm trước Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh trong công tác tiếp xúc, quan hệ, vận động, đàm phán, ký kết hợp tác với các tổ chức phi chính phủ nước ngoài của các cơ quan, đơn vị trên địa bàn tỉnh.

4. Hướng dẫn các tổ chức phi chính phủ nước ngoài trong quan hệ hợp tác và viện trợ phi chính phủ nước ngoài trên địa bàn tỉnh phù hợp với đường lối, chính sách của Đảng và pháp luật Nhà nước theo quy định hiện hành; các tổ chức phi chính phủ nước ngoài thông báo cho Liên hiệp các tổ chức hữu nghị tỉnh biết trước khi tiếp xúc và làm việc hoặc ký kết thỏa thuận hợp tác với các cơ

quan đối tác địa phương để phối hợp và hỗ trợ thực hiện.

5. Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị tổ chức các hoạt động vận động viện trợ nước ngoài.

6. Phối hợp với các cơ quan, đơn vị xây dựng kế hoạch vận động hàng năm và chiến lược vận động viện trợ nước ngoài 5 năm, 10 năm trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt.

7. Phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan theo dõi, giám sát và đánh giá việc thực hiện các chương trình, dự án, thỏa thuận hợp tác nước ngoài trên địa bàn tỉnh.

8. Tham gia đóng góp ý kiến đối với các văn bản quy phạm pháp luật về các tổ chức phi chính phủ nước ngoài trên địa bàn tỉnh.

9. Phối hợp với Công an tỉnh quản lý hoạt động của các tổ chức phi chính phủ nước ngoài trên địa bàn tỉnh; đồng thời, tham mưu Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh đề nghị Bộ Ngoại giao (thông qua Ủy ban Công tác về các tổ chức phi chính phủ nước ngoài) cấp và gia hạn giấy đăng ký cho các tổ chức phi chính phủ nước ngoài.

10. Tổng hợp, báo cáo Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh định kỳ, hàng năm hoặc đột xuất theo yêu cầu về công tác phi chính phủ nước ngoài trên địa bàn tỉnh theo quy định.

Điều 9. Sở Nội vụ

1. Hướng dẫn và hỗ trợ các đơn vị, tổ chức trên địa bàn tỉnh chấp hành thực hiện đường lối, chính sách tôn giáo của Nhà nước trong quá trình hợp tác với các tổ chức phi chính phủ nước ngoài.

2. Phối hợp với Liên hiệp các tổ chức hữu nghị tỉnh tham mưu Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh thực hiện chế độ khen thưởng đối với công tác hợp tác, vận động, viện trợ nước ngoài.

Chương III

TRÁCH NHIỆM CỦA CÁC CƠ QUAN, ĐƠN VỊ CÓ LIÊN QUAN

Điều 10. Các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh; Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố

1. Phối hợp với Liên hiệp các tổ chức hữu nghị tỉnh tham mưu Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh cho chủ trương tiếp các đoàn thuộc tổ chức phi chính phủ nước ngoài đến làm việc, trao đổi nội dung chuẩn bị chương trình, kế hoạch xây dựng văn kiện thỏa thuận hợp tác.

2. Phối hợp với Liên hiệp các tổ chức hữu nghị tỉnh là đầu mối liên hệ, đàm phán, hỗ trợ xây dựng thỏa thuận hợp tác với các tổ chức phi chính phủ nước ngoài.

3. Phối hợp với Liên hiệp các tổ chức hữu nghị tỉnh cung cấp thông tin về ngành, lĩnh vực, địa bàn có hợp tác khi được lấy ý kiến đối với hồ sơ đề nghị cấp, gia hạn, sửa đổi, bổ sung, cấp lại và trong việc đình chỉ, chấm dứt hoạt động, thu hồi Giấy đăng ký của các tổ chức phi chính phủ nước ngoài khi được yêu cầu.

4. Hướng dẫn hoạt động của các tổ chức phi chính phủ nước ngoài đến hoạt động trong ngành, lĩnh vực, địa bàn thuộc phạm vi quản lý được giao.

5. Phối hợp thanh tra, kiểm tra đối với hoạt động của các tổ chức phi chính phủ nước ngoài trong lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý và theo quy định của pháp luật.

6. Lập báo cáo định kỳ hàng năm và đột xuất theo yêu cầu, gửi trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính hoặc trực tuyến đến Văn Phòng Ủy ban nhân dân tỉnh và Liên hiệp các tổ chức hữu nghị tỉnh để tổng hợp báo cáo Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh. Báo cáo lập theo Mẫu số 04 quy định tại Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định 58/2022/NĐ-CP ngày 31/8/2022 của Chính phủ về đăng ký và quản lý hoạt động của các tổ chức phi chính phủ nước ngoài tại Việt Nam.

Điều 11. Cơ quan đối tác địa phương

1. Tham gia góp ý kiến trong công tác tiếp xúc, quan hệ, vận động, đàm phán, ký kết, hợp tác với các tổ chức phi chính phủ nước ngoài liên quan trực tiếp đến chuyên ngành về lĩnh vực dự kiến hợp tác trên địa bàn.

2. Phối hợp với Liên hiệp các tổ chức hữu nghị tỉnh xây dựng kế hoạch vận động hàng năm và chiến lược vận động viện trợ nước ngoài 5 năm, 10 năm.

3. Chịu trách nhiệm triển khai hồ sơ thỏa thuận, chương trình, dự án hợp tác với tổ chức phi chính phủ nước ngoài sau khi được cấp có thẩm quyền phê duyệt, đồng thời tiến hành thủ tục tiếp nhận viện trợ theo quy định hiện hành.

4. Có trách nhiệm báo cáo việc triển khai hồ sơ thỏa thuận, chương trình, dự án hợp tác với tổ chức phi chính phủ nước ngoài cho Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh và Liên hiệp các tổ chức hữu nghị tỉnh.

Điều 12. Tổ chức thực hiện

1. Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Công an tỉnh, Sở Nội vụ, Liên hiệp các tổ chức hữu nghị tỉnh, Thủ trưởng các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh; Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố và các cơ quan đối tác địa phương có liên quan chịu trách nhiệm hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện Quy chế này.

2. Trong quá trình triển khai thực hiện Quy chế, nếu có khó khăn, vướng mắc, các cơ quan, đơn vị có ý kiến bằng văn bản gửi về Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh để tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định.